

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÀ ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 643/2024/Q. ST-HNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Đình, ngày 16 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SẴN THẢ THUẬN CÁC NGƯỜI

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÀ ĐÌNH

Căn cứ Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 4
Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Điều 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí
lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ ly hôn nhân gia đình thụ lý số 619/2024/TLST-HNG
ngày 05 tháng 9 năm 2024 và vì yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giám định
người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giám định dân sự:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.

Số căn cước công dân: 001083058327 do Công trình Công chứng sát QLHCVTTXH
công chứng ngày 10/5/2021.

Nơi thường trú: Nhóm 9, thôn Cao Càng, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987.

Số căn cước công dân: 001187046765 do Công trình Công chứng sát QLHCVTTXH
công chứng ngày 12/6/2024.

Nơi thường trú: Thôn Cao Càng, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc: Công ty TNHH Thương mại và Truyền thông Ngân Hà.

Địa chỉ: Số 37, Phố Tân Lập, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

NHÂN NHẬT CÁ TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L ký kết hôn tại UBND xã Đông Quang, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây (nay là xã Đông Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) ngày 18 tháng 3 năm 2005.

Căn cứ vào biên bản hòa giải toàn thể không thành ngày 07 tháng 9 năm 2024 và vì các
lý do nêu trên, thuận tình ly hôn và thỏa thuận về tài sản chung và việc giám

quyết toán bồi dưỡng hôn nhân và gia đình số 619/2024/TLST-HNG ngày 05 tháng 9 năm 2024.

Việc thu nhận tình ly hôn và thỏa thuận các nghĩa vụ ghi trong biên bản hòa giải toàn thể không thành ngày 07 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vì phẩm giá con người, không trái với đạo đức xã hội.

Ảnh hưởng từ ngày 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải toàn thể không thành, không có nghĩa vụ nào thay đổi khi nể sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thu nhận tình ly hôn và thỏa thuận các nghĩa vụ cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thu nhận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Việt Anh, sinh ngày 29/01/2006 và Nguyễn Phương Vi, sinh ngày 08/7/2009.

Con chung Nguyễn Việt Anh đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung Nguyễn Phương Vi cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Thành viên có đóng góp tài sản nuôi con chung là vì anh Nguyễn Văn H cho nên khi chị Nguyễn Thị L có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn H có quyền nuôi, thăm nom, chăm sóc con chung không ai cản trở.

- Về tài sản chung và nhà chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và Gia đình suất kiện, chi trả tiền lệ phí ấn định theo biên lai thu số 0030500 ngày 05/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bà Rịa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nhận:

- VKSND quận Bà Rịa;
- Chi cục THA DS quận Bà Rịa;
- TAND TP. Hà Nội;
- Các nghĩa vụ;
- Lưu hồ sơ.

TH M PHÁN

(đã ký)